

THÔNG BÁO

**Thí sinh đủ điều kiện, tiêu chuẩn tham dự vòng 2 kỳ xét tuyển viên chức
đợt 1, năm 2020 - Bệnh viện Răng Hàm Mặt Trung ương thành phố Hồ Chí Minh**

Căn cứ Quyết định số 399/QĐ-RHMTW ngày 24 tháng 9 năm 2020 về việc thành lập Hội đồng xét tuyển viên chức đợt 1 năm 2020 của Bệnh viện Răng Hàm Mặt Trung ương thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ kết quả xét vòng 1 của ban kiểm tra phiếu đăng ký dự tuyển Bệnh viện Răng Hàm Mặt Trung ương thành phố Hồ Chí Minh.

Hội đồng xét tuyển viên chức Bệnh viện Răng Hàm Mặt Trung ương thành phố Hồ Chí Minh thông báo Danh sách thí sinh đủ điều kiện, tiêu chuẩn tham dự vòng 2 kỳ xét tuyển viên chức năm 2020 của Bệnh viện như sau:

1. Danh sách thí sinh đủ điều kiện, tiêu chuẩn tham dự vòng 2

Đính kèm danh sách thí sinh đủ điều kiện, tiêu chuẩn tham dự vòng 2.

2. Danh sách thí sinh không đủ điều kiện, tiêu chuẩn tham dự vòng 2

Đính kèm danh sách thí sinh không đủ điều kiện, tiêu chuẩn tham dự vòng 2.

Danh sách thí sinh đủ điều kiện, tiêu chuẩn tham dự vòng 2 và Danh sách thí sinh không đủ điều kiện, tiêu chuẩn tham dự vòng 2 được niêm yết công khai tại bảng tin và trang thông tin điện tử của Bệnh viện Răng Hàm Mặt Trung ương thành phố Hồ Chí Minh.

Thời gian phổ biến nội quy, quy chế xét tuyển và thời gian dự phỏng vấn xét tuyển cho các thí sinh đủ điều kiện, tiêu chuẩn xét tuyển vòng 2, sẽ được Hội đồng xét tuyển viên chức gửi thông báo đến cho từng thí sinh.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Giám đốc Bệnh viện;
- Lưu: HĐXT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN
CHỦ TỊCH**



Lê Trung Chánh

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày/ tháng/ năm 2021

DANH SÁCH

Thí sinh đủ điều kiện, tiêu chuẩn tham dự vòng 2 xét tuyển viên chức

Bệnh viện Răng Hàm Mặt Trung ương thành phố Hồ Chí Minh

(Đính kèm Thông báo số 08/TB-HDXT ngày/ tháng/ năm 2021 của Hội đồng xét tuyển viên chức

Bệnh viện Răng Hàm Mặt Trung ương thành phố Hồ Chí Minh)

Stt	Họ và tên	Năm sinh	Vị trí dự tuyển	Hạng chuyên môn	Trình độ chuyên môn	Số báo danh
1	Nguyễn Thế Hiền	14/01/1984	Bác sĩ răng hàm mặt	Bác sĩ hạng III	Bác sĩ răng hàm mặt	BS 001
2	Ngô Thị Bích Liên	20/6/1978	Bác sĩ răng hàm mặt	Bác sĩ hạng III	Bác sĩ răng hàm mặt	BS 002
3	Trần Hoàng Yến	21/10/1989	Bác sĩ răng hàm mặt	Bác sĩ hạng III	Bác sĩ răng hàm mặt (Hungary)	BS 003
4	Lưu Thị Thanh Xuân	01/06/1985	Bác sĩ răng hàm mặt	Bác sĩ hạng III	Bác sĩ răng hàm mặt	BS 004
5	Nguyễn Ngọc Thanh Tâm	18/12/1985	Bác sĩ răng hàm mặt	Bác sĩ hạng III	Bác sĩ răng hàm mặt	BS 005
6	Nguyễn Đắc Bảo Chính	18/12/1993	Bác sĩ răng hàm mặt	Bác sĩ hạng III	Bác sĩ răng hàm mặt	BS 006
7	Nguyễn Lê Thu Thảo	25/8/1993	Bác sĩ răng hàm mặt	Bác sĩ hạng III	Bác sĩ răng hàm mặt	BS 007
8	Lâm Trường Hồ	08/02/1986	Bác sĩ răng hàm mặt	Bác sĩ hạng III	Bác sĩ răng hàm mặt	BS 008
9	Đoàn Thị Thùy Vân	19/5/1987	Bác sĩ răng hàm mặt	Bác sĩ hạng III	Bác sĩ răng hàm mặt	BS 009
10	Trần Thu Nguyệt	04/01/1985	Bác sĩ răng hàm mặt	Bác sĩ hạng III	Bác sĩ răng hàm mặt	BS 010
11	Trần Văn Tuấn	17/5/1968	Bác sĩ răng hàm mặt	Bác sĩ hạng III	Bác sĩ răng hàm mặt	BS 011
12	Nguyễn Thị Tâm	20/9/1990	Bác sĩ răng hàm mặt	Bác sĩ hạng III	Bác sĩ nha khoa (Pháp)/ Bác sĩ định hướng RHM	BS 012
13	Huỳnh Anh Thư	18/10/1985	Bác sĩ răng hàm mặt	Bác sĩ hạng III	Bác sĩ răng hàm mặt	BS 013
14	Võ Hoàng Anh	15/12/1986	Bác sĩ răng hàm mặt	Bác sĩ hạng III	Bác sĩ răng hàm mặt/BS.CKI	BS 014

Stt	Họ và tên	Năm sinh	Vị trí dự tuyển	Hạng chuyên môn	Trình độ chuyên môn	Số báo danh
15	Nguyễn Huỳnh Dũng	21/3/1983	Bác sĩ răng hàm mặt	Bác sĩ hạng III	Bác sĩ răng hàm mặt (Trung quốc)	BS 015
16	Thái Kim Châu	27/10/1989	Bác sĩ răng hàm mặt	Bác sĩ hạng III	Bác sĩ răng hàm mặt	BS 016
17	Trần Khoa Bảng	20/5/1986	Bác sĩ răng hàm mặt	Bác sĩ hạng III	Bác sĩ răng hàm mặt/ Bác sĩ CKI	BS 017
18	Nguyễn Quốc Hoàng	19/9/1989	Bác sĩ răng hàm mặt	Bác sĩ hạng III	Bác sĩ răng hàm mặt	BS 018
19	Nguyễn Thị Hiền Vi	19/9/1987	Bác sĩ răng hàm mặt	Bác sĩ hạng III	Bác sĩ răng hàm mặt	BS 019
20	Nguyễn Thị Minh Thi	01/12/1986	Bác sĩ răng hàm mặt	Bác sĩ hạng III	Bác sĩ răng hàm mặt	BS 020
21	Nguyễn Thị Ngọc Lan	28/05/1986	Bác sĩ răng hàm mặt	Bác sĩ hạng III	Bác sĩ răng hàm mặt (Trung quốc)	BS 021
22	Trần Thị Thanh Nhân	06/05/1985	Bác sĩ răng hàm mặt	Bác sĩ hạng III	Bác sĩ răng hàm mặt	BS 022
23	Quế Thu Hằng	16/11/1987	Bác sĩ răng hàm mặt	Bác sĩ hạng III	Bác sĩ răng hàm mặt	BS 023
24	Lê Thị Phụng Duyên	20/6/1990	Bác sĩ răng hàm mặt	Bác sĩ hạng III	Bác sĩ răng hàm mặt	BS 024
25	Nguyễn Kao Kường	22/8/1990	Bác sĩ răng hàm mặt	Bác sĩ hạng III	Bác sĩ răng hàm mặt	BS 025
26	Nguyễn Phương Như	07/11/1992	Bác sĩ răng hàm mặt	Bác sĩ hạng III	Bác sĩ răng hàm mặt	BS 026
27	Nguyễn Hoàng Yến	27/5/1986	Bác sĩ răng hàm mặt	Bác sĩ hạng III	Bác sĩ răng hàm mặt/ Bác sĩ CKI	BS 027
28	Trần Nguyễn Ngọc Quế	06/04/1987	Bác sĩ răng hàm mặt	Bác sĩ hạng III	Bác sĩ răng hàm mặt/ Bác sĩ CKI	BS 028
29	Đặng Thị Lan Anh	17/9/1990	Bác sĩ răng hàm mặt	Bác sĩ hạng III	Bác sĩ răng hàm mặt/ Thạc sĩ răng hàm mặt	BS 029
30	Thái Hữu Đăng Khang	21/10/1992	Bác sĩ răng hàm mặt	Bác sĩ hạng III	Bác sĩ răng hàm mặt	BS 030
31	Nguyễn Ngọc Anh Thi	06/02/1992	Bác sĩ răng hàm mặt	Bác sĩ hạng III	Bác sĩ răng hàm mặt	BS 031
32	Hồ Đặng Hồng Ân	23/10/1974	Bác sĩ răng hàm mặt	Bác sĩ hạng III	Bác sĩ răng hàm mặt/ Thạc sĩ nha khoa	BS 032
33	Nguyễn Lý Xuân Quỳnh	13/12/1992	Bác sĩ răng hàm mặt	Bác sĩ hạng III	Bác sĩ răng hàm mặt	BS 033

Stt	Họ và tên	Năm sinh	Vị trí dự tuyển	Hạng chuyên môn	Trình độ chuyên môn	Số báo danh
34	Đinh Thị Thanh Thủy	02/01/1993	Bác sĩ răng hàm mặt	Bác sĩ hạng III	Bác sĩ răng hàm mặt	BS 034
35	Nguyễn Thị Hồng Nhung	01/06/1993	Bác sĩ răng hàm mặt	Bác sĩ hạng III	Bác sĩ răng hàm mặt	BS 035
36	Phan Đình Nhất	16/6/1990	Bác sĩ răng hàm mặt	Bác sĩ hạng III	Bác sĩ răng hàm mặt/ Thạc sĩ răng hàm mặt	BS 036
37	Trần Thị Kiều Trinh	01/01/1993	Bác sĩ răng hàm mặt	Bác sĩ hạng III	Bác sĩ răng hàm mặt	BS 037
38	Lê Văn Khánh	29/11/1987	Bác sĩ răng hàm mặt	Bác sĩ hạng III	Bác sĩ răng hàm mặt/ Bác sĩ CKI	BS 038
39	Hoàng Gia Lộc	20/10/1989	Bác sĩ răng hàm mặt	Bác sĩ hạng III	Bác sĩ răng hàm mặt	BS 039
40	Phạm Thị Thu Thủy	18/11/1988	Bác sĩ răng hàm mặt	Bác sĩ hạng III	Bác sĩ răng hàm mặt	BS 040
41	Lê Duy Linh	11/06/1989	Bác sĩ răng hàm mặt	Bác sĩ hạng III	Bác sĩ răng hàm mặt/ Bác sĩ CKI	BS 041
42	Hồ Thị Minh Hạ	07/08/1996	Bác sĩ răng hàm mặt	Bác sĩ hạng III	Bác sĩ răng hàm mặt	BS 042
43	Nguyễn Thanh Dũng	16/11/1986	Bác sĩ Phẫu thuật hàm mặt	Bác sĩ hạng III	Bác sĩ răng hàm mặt/ Chứng chỉ phẫu thuật hàm mặt/ Bác sĩ CKI	BS 043
44	Lê Hiếu Trọng Anh	07/08/1987	Bác sĩ Phẫu thuật hàm mặt	Bác sĩ hạng III	Bác sĩ răng hàm mặt/ Chứng chỉ phẫu thuật hàm mặt/ Bác sĩ CKI	BS 044
45	Hoàng Quốc Việt	15/4/1986	Bác sĩ Phẫu thuật hàm mặt	Bác sĩ hạng III	Bác sĩ răng hàm mặt/ Chứng chỉ phẫu thuật hàm mặt/ Bác sĩ CKI	BS 045
46	Bùi Quang Đại	26/9/1986	Bác sĩ Phẫu thuật hàm mặt	Bác sĩ hạng III	Bác sĩ răng hàm mặt/ chứng chỉ phẫu thuật hàm mặt	BS 046
47	Nguyễn Thị Thanh Kiều	11/11/1990	Bác sĩ Phẫu thuật hàm mặt	Bác sĩ hạng III	Bác sĩ răng hàm mặt/ Bác sĩ nội trú/ Bác sĩ CKI	BS 047
48	Võ Khánh Tường	10/08/1988	Bác sĩ Phẫu thuật Tạo hình	Bác sĩ hạng III	Bác sĩ răng hàm mặt/ Chứng chỉ PTTH	BS 048
49	Trần Xuân Hiệp	29/9/1986	Bác sĩ Phẫu thuật Tạo hình	Bác sĩ hạng III	Bác sĩ đa khoa/ Chứng chỉ phẫu thuật THTM	BS 049
50	Phạm Thành Nam	24/10/1990	Bác sĩ Phẫu thuật Tạo hình	Bác sĩ hạng III	Bác sĩ răng hàm mặt/ Bác sĩ CKI phẫu thuật Tạo hình	BS 050
51	Phan Trung Đình	04/12/1991	Bác sĩ Phẫu thuật Tạo hình	Bác sĩ hạng III	Bác sĩ răng hàm mặt/ Chứng chỉ PTTH	BS 051
52	Dương Uy Hoàn Vũ	28/02/1980	Bác sĩ Gây mê hồi sức	Bác sĩ hạng III	Bác sĩ Y đa khoa/ Bác sĩ CKI ngành GMHS	BS 052

Stt	Họ và tên	Năm sinh	Vị trí dự tuyển	Hạng chuyên môn	Trình độ chuyên môn	Số báo danh
53	Phạm Hữu Truyền	04/07/1981	Bác sĩ Gây mê hồi sức	Bác sĩ hạng III	Bác sĩ y đa khoa/ chứng chỉ gây mê hồi sức	BS 053
54	Phạm Phú Bình	03/11/1988	Điều dưỡng gây mê Hồi sức	Điều dưỡng hạng III	Cử nhân Gây mê Hồi sức	ĐD 054
55	Lương Tiến Đạt	05/06/1988	Điều dưỡng gây mê Hồi sức	Điều dưỡng hạng III	Cử nhân Gây mê Hồi sức	ĐD 055
56	Huỳnh Miên Thuận	09/04/1988	Điều dưỡng gây mê Hồi sức	Điều dưỡng hạng III	Cử nhân gây mê hồi sức	ĐD 056
57	Huỳnh Thanh Phú	23/11/1988	Điều dưỡng gây mê Hồi sức	Điều dưỡng hạng III	Cử nhân gây mê hồi sức	ĐD 057
58	Lê Thị Trinh	04/01/1991	Điều dưỡng đa khoa hạng III	Điều dưỡng hạng III	Cử nhân điều dưỡng	ĐD 058
59	Lê Đỗ Thúy Hằng	17/5/1992	Điều dưỡng đa khoa hạng III	Điều dưỡng hạng III	Cử nhân điều dưỡng	ĐD 059
60	Thái Phước Tài	24/11/1992	Điều dưỡng đa khoa hạng III	Điều dưỡng hạng III	Cử nhân điều dưỡng	ĐD 060
61	Huỳnh Quang Khương	10/10/1987	Điều dưỡng đa khoa hạng III	Điều dưỡng hạng III	Cử nhân điều dưỡng	ĐD 061
62	Bùi Thanh Trúc	07/04/1993	Điều dưỡng đa khoa hạng III	Điều dưỡng hạng III	Cử nhân điều dưỡng	ĐD 062
63	Tạ Thụy Phương Thảo	19/12/1992	Điều dưỡng đa khoa hạng III	Điều dưỡng hạng III	Cử nhân điều dưỡng	ĐD 063
64	Phạm Nguyễn Phương Linh	08/12/1993	Điều dưỡng đa khoa hạng III	Điều dưỡng hạng III	Cử nhân điều dưỡng	ĐD 064
65	Phạm Ngọc Phương Quyên	06/11/1993	Điều dưỡng đa khoa hạng III	Điều dưỡng hạng III	Cử nhân điều dưỡng	ĐD 065
66	Huỳnh Thị Tuyết Anh	30/8/1983	Điều dưỡng đa khoa hạng III	Điều dưỡng hạng III	Cử nhân điều dưỡng	ĐD 066
67	Trần Thị Bích Nhị	25/02/1978	Điều dưỡng đa khoa hạng III	Điều dưỡng hạng III	Cử nhân điều dưỡng	ĐD 067
68	Võ Thị Bích Trâm	07/08/1993	Điều dưỡng đa khoa hạng III	Điều dưỡng hạng III	Cử nhân điều dưỡng	ĐD 068
69	Lê Thị Huỳnh Oanh	05/11/1992	Điều dưỡng đa khoa hạng III	Điều dưỡng hạng III	Cử nhân điều dưỡng	ĐD 069
70	Kim Văn An	15/11/1989	Điều dưỡng đa khoa hạng III	Điều dưỡng hạng III	Cử nhân điều dưỡng	ĐD 070
71	Phạm Thị Mỹ Phượng	09/12/1992	Điều dưỡng đa khoa hạng III	Điều dưỡng hạng III	Cử nhân điều dưỡng	ĐD 071

Stt	Họ và tên	Năm sinh	Vị trí dự tuyển	Hạng chuyên môn	Trình độ chuyên môn	Số báo danh
72	Tô Thị Yến Tuyết	18/5/1987	Điều dưỡng đa khoa hạng III	Điều dưỡng hạng III	Cử nhân điều dưỡng	ĐD 072
73	Lê Lâm Linh Chi	17/11/1989	Điều dưỡng đa khoa hạng III	Điều dưỡng hạng III	Cử nhân điều dưỡng	ĐD 073
74	Ngô Mỹ Anh	01/01/1987	Điều dưỡng đa khoa hạng III	Điều dưỡng hạng III	Cử nhân điều dưỡng	ĐD 074
75	Lê Thị Kim Hồng	06/10/1988	Điều dưỡng đa khoa hạng III	Điều dưỡng hạng III	Cử nhân điều dưỡng	ĐD 075
76	Nguyễn Văn Lộc	13/3/1989	Điều dưỡng đa khoa hạng III	Điều dưỡng hạng III	Cử nhân điều dưỡng	ĐD 076
77	Hoàng Thị Ngọc Tâm	14/7/1987	Điều dưỡng đa khoa hạng III	Điều dưỡng hạng III	Cử nhân điều dưỡng	ĐD 077
78	Phan Thị Ngọc Diệp	23/10/1984	Điều dưỡng đa khoa hạng III	Điều dưỡng hạng III	Cử nhân điều dưỡng	ĐD 078
79	Phạm Thị Thùy Linh	04/11/1990	Điều dưỡng đa khoa hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Y sĩ đa khoa/ Chứng chỉ chuyển đổi điều dưỡng	ĐD 079
80	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	23/8/1994	Điều dưỡng đa khoa hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Trung cấp điều dưỡng đa khoa	ĐD 080
81	Trần Thị Kim Tuyền	16/6/1991	Điều dưỡng đa khoa hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Trung cấp điều dưỡng/ Cử nhân điều dưỡng	ĐD 081
82	Nguyễn Thị Thịnh	15/5/1985	Điều dưỡng đa khoa hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Y sĩ đa khoa/ Cử nhân điều dưỡng	ĐD 082
83	Phạm Quang Thề	20/12/1982	Điều dưỡng đa khoa hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng điều dưỡng đa khoa	ĐD 083
84	Trần Bảo Ngọc	17/5/1995	Điều dưỡng đa khoa hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Trung cấp điều dưỡng đa khoa/ cao đẳng điều dưỡng	ĐD 084
85	Lê Nguyệt Anh	20/11/1986	Điều dưỡng nha khoa	Điều dưỡng hạng IV	Cử nhân phục hình răng/ chứng chỉ điều dưỡng nha khoa/Cao đẳng ĐD nha	ĐD 085
86	Trần Thúy An	27/6/1992	Điều dưỡng nha khoa	Điều dưỡng hạng IV	Trung cấp điều dưỡng nha khoa	ĐD 086
87	Trần Đỗ Hồng Nhung	18/3/1992	Điều dưỡng nha khoa	Điều dưỡng hạng IV	Trung cấp điều dưỡng nha khoa	ĐD 087
88	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	04/06/1993	Điều dưỡng nha khoa	Điều dưỡng hạng IV	Trung cấp điều dưỡng nha khoa	ĐD 088
89	Vũ Thị Mộng Vân	26/7/1991	Điều dưỡng nha khoa	Điều dưỡng hạng IV	Trung cấp điều dưỡng nha khoa	ĐD 089
90	Nguyễn Khánh Hà	11/07/1986	Điều dưỡng nha khoa	Điều dưỡng hạng IV	Trung cấp điều dưỡng nha khoa	ĐD 090

Stt	Họ và tên	Năm sinh	Vị trí dự tuyển	Hạng chuyên môn	Trình độ chuyên môn	Số báo danh
91	Trần Thị Mai Xuân	24/5/1988	Điều dưỡng nha khoa	Điều dưỡng hạng IV	Trung cấp điều dưỡng nha khoa	ĐD 091
92	Phạm Hà Ánh Duy	12/01/1987	Điều dưỡng nha khoa	Điều dưỡng hạng IV	Trung cấp điều dưỡng nha khoa	ĐD 092
93	Nguyễn Quỳnh Châu Tâm	25/4/1990	Điều dưỡng nha khoa	Điều dưỡng hạng IV	Trung cấp điều dưỡng nha khoa	ĐD 093
94	Nguyễn Thị Tường Anh	20/3/1984	Điều dưỡng nha khoa	Điều dưỡng hạng IV	Trung cấp điều dưỡng nha khoa	ĐD 094
95	Thái Công Luận	10/11/1991	Điều dưỡng nha khoa	Điều dưỡng hạng IV	Trung cấp điều dưỡng nha khoa	ĐD 095
96	Nguyễn Minh Tâm	17/01/1992	Điều dưỡng nha khoa	Điều dưỡng hạng IV	Trung cấp điều dưỡng nha khoa	ĐD 096
97	Bùi Thanh Duy	07/04/1992	Điều dưỡng nha khoa	Điều dưỡng hạng IV	Trung cấp điều dưỡng nha khoa	ĐD 097
98	Lê Thị Loan	07/01/1986	Điều dưỡng nha khoa	Điều dưỡng hạng IV	Trung cấp điều dưỡng nha khoa	ĐD 098
99	Nguyễn Thị Thảo Ly	15/4/1992	Điều dưỡng nha khoa	Điều dưỡng hạng IV	Trung cấp điều dưỡng nha khoa	ĐD 099
100	Nguyễn Thị Ngọc Dung	18/1/1993	Điều dưỡng nha khoa	Điều dưỡng hạng IV	Trung cấp điều dưỡng nha khoa	ĐD 100
101	Nguyễn Thị Bích Phượng	14/4/1993	Điều dưỡng nha khoa	Điều dưỡng hạng IV	Trung cấp điều dưỡng nha khoa	ĐD 101
102	Hoàng Thị Thành	16/6/1993	Điều dưỡng nha khoa	Điều dưỡng hạng IV	Trung cấp điều dưỡng nha khoa	ĐD 102
103	Dương Thị Hồng Mai	10/01/1985	Điều dưỡng nha khoa	Điều dưỡng hạng IV	Trung cấp điều dưỡng nha khoa	ĐD 103
104	Nguyễn Thị Thu Thanh	24/01/1993	Điều dưỡng nha khoa	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng điều dưỡng nha khoa	ĐD 104
105	Trần Thị Thu Nhi	01/01/1993	Điều dưỡng nha khoa	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng điều dưỡng nha khoa	ĐD 105
106	Nguyễn Thị Ngọc Hoài	08/08/1991	Điều dưỡng nha khoa	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng điều dưỡng/ chứng chỉ điều dưỡng nha khoa	ĐD 106
107	Châu Minh Hải Yến	23/4/1985	Điều dưỡng nha khoa	Điều dưỡng hạng IV	Trung cấp điều dưỡng nha khoa/ Cử nhân điều dưỡng	ĐD 107
108	Trần Thị Thu Trang	15/4/1985	Điều dưỡng nha khoa	Điều dưỡng hạng IV	Trung cấp điều dưỡng nha khoa/ Cử nhân điều dưỡng	ĐD 108
109	Phan Thanh Quang	10/02/1984	Điều dưỡng nha khoa	Điều dưỡng hạng IV	Trung cấp điều dưỡng nha khoa/ Cử nhân điều dưỡng	ĐD 109

Stt	Họ và tên	Năm sinh	Vị trí dự tuyển	Hạng chuyên môn	Trình độ chuyên môn	Số báo danh
110	Phùng Thị Cẩm Huyền	21/1/1991	Điều dưỡng nha khoa	Điều dưỡng hạng IV	Trung cấp điều dưỡng nha khoa/ Cử nhân điều dưỡng	ĐD 110
111	Nguyễn Thị Trúc My	01/01/1984	Điều dưỡng nha khoa	Điều dưỡng hạng IV	Trung cấp điều dưỡng nha khoa/ Cử nhân điều dưỡng	ĐD 111
112	Nguyễn Thị Thanh Trang	27/3/1989	Điều dưỡng nha khoa	Điều dưỡng hạng IV	Trung cấp điều dưỡng/ Chứng chỉ trợ thủ nha khoa	ĐD 112
113	Lê Sơn Quỳnh	19/12/1988	Điều dưỡng nha khoa	Điều dưỡng hạng IV	Trung cấp kỹ thuật viên phục hình răng/ Chứng chỉ chuyển đổi điều dưỡng nha khoa	ĐD 113
114	Lê Thị Thủy Tiên	01/04/1983	Điều dưỡng nha khoa	Điều dưỡng hạng IV	Trung cấp kỹ thuật viên phục hình răng/ Cao đẳng điều dưỡng/ Chứng chỉ đào tạo điều dưỡng nha khoa	ĐD 114
115	Nguyễn Thị Ngọc Hạnh	13/01/1983	Điều dưỡng nha khoa	Điều dưỡng hạng IV	Trung cấp điều dưỡng/ Chứng chỉ trợ thủ nha khoa	ĐD 115
116	Bùi Thụy Diễm Trang	20/9/1985	Điều dưỡng nha khoa	Điều dưỡng hạng IV	Trung cấp điều dưỡng nha khoa	ĐD 116
117	Võ Thị Minh Ngọc	10/10/1991	Điều dưỡng nha khoa	Điều dưỡng hạng IV	Trung cấp điều dưỡng nha	ĐD 117
118	Nguyễn Thị Phương Thảo	25/3/1988	Điều dưỡng nha khoa	Điều dưỡng hạng IV	Trung cấp điều dưỡng nha	ĐD 118
119	Nguyễn Hoàng Mỹ Tú	15/10/1993	Điều dưỡng nha khoa	Điều dưỡng hạng IV	Trung cấp điều dưỡng đa khoa/ Chứng chỉ điều dưỡng nha khoa	ĐD 119
120	Phạm Thị Hương Xuân	10/07/1990	Điều dưỡng nha khoa	Điều dưỡng hạng IV	Trung cấp điều dưỡng nha khoa	ĐD 120
121	Trịnh Thị Thu	19/5/1990	Điều dưỡng nha khoa	Điều dưỡng hạng IV	Trung cấp điều dưỡng nha khoa	ĐD 121
122	Dương Thị Ngọc Dung	08/06/1982	Điều dưỡng nha khoa	Điều dưỡng hạng IV	Trung cấp điều dưỡng nha khoa	ĐD 122
123	Nguyễn Thị Thanh Sang	16/02/1993	Điều dưỡng nha khoa	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng điều dưỡng nha khoa	ĐD 123
124	Nguyễn Quang Hiếu	25/8/1966	Điều dưỡng nha khoa	Điều dưỡng hạng IV	Trung cấp điều dưỡng/ Chứng chỉ trợ thủ nha khoa/ Điều dưỡng nha khoa	ĐD 124
125	Nguyễn Thị Phấn	20/11/1992	Điều dưỡng nha khoa	Điều dưỡng hạng IV	Trung cấp điều dưỡng nha khoa	ĐD 125
126	Lê Hoàng Phương Tuệ	06/02/1990	Được sĩ đại học	Được sĩ hạng III	Được sĩ	ĐS 126

Stt	Họ và tên	Năm sinh	Vị trí dự tuyển	Hạng chuyên môn	Trình độ chuyên môn	Số báo danh
127	Trần Thị Bích Thủy	07/02/1988	Dược sĩ đại học	Dược sĩ hạng III	Dược sĩ	DS 127
128	Phan Võ Hồng Thúy	04/08/1981	Dược sĩ trung học	Dược sĩ hạng IV	Dược sỹ trung cấp/ Dược sĩ cao đẳng	DS 128
129	Phan Thị Hương	20/3/1983	Kiểm soát nhiễm khuẩn	Điều dưỡng hạng IV	Trung cấp điều dưỡng/ Cao đẳng điều dưỡng	ĐD 129
130	Trịnh Thị Trúc Linh	10/08/1987	Kiểm soát nhiễm khuẩn	Điều dưỡng hạng IV	Trung cấp điều dưỡng	ĐD 130
131	Nguyễn Thị Tường Vi	27/3/1988	Kiểm soát nhiễm khuẩn	Điều dưỡng hạng IV	Trung cấp điều dưỡng / Cử nhân điều dưỡng	ĐD 131
132	Nguyễn Thị Thúy Hằng	22/02/1991	Kiểm soát nhiễm khuẩn	Điều dưỡng hạng IV	Trung cấp điều dưỡng/ Cao đẳng điều dưỡng	ĐD 132
133	Lê Thị Mộng Dung	15/01/1986	Kiểm soát nhiễm khuẩn	Điều dưỡng hạng IV	Trung cấp điều dưỡng	ĐD 133
134	Đặng Quý Tú	25/2/1991	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Kỹ thuật y hạng III	Cử nhân xét nghiệm	KTY 134
135	Nguyễn Thùy Ánh Trâm	20/7/1979	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Kỹ thuật y hạng III	Cử nhân xét nghiệm	KTY 135
136	Phùng Ngọc Kíu	06/09/1984	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Kỹ thuật y hạng III	Cử nhân xét nghiệm	KTY 136
137	Lâm Nguyễn Đón	25/12/1988	Kỹ thuật viên Chẩn đoán Hình ảnh	Kỹ thuật Y hạng IV	Trung cấp KTV hình ảnh y học	KTY 137
138	Phạm Anh Khoa	28/7/1988	Kỹ thuật viên Chẩn đoán Hình ảnh	Kỹ thuật Y hạng IV	Trung cấp KTV hình ảnh y học	KTY 138
139	Nguyễn Chí Thanh	03/03/1996	Kỹ thuật viên Chẩn đoán Hình ảnh	Kỹ thuật Y hạng IV	Trung cấp KTV hình ảnh y học	KTY 139
140	Nguyễn Minh Lai	17/12/1988	Kỹ sư công nghệ thông tin	Kỹ sư hạng III	Cử nhân tin học/Thạc sĩ khoa học máy tính	HC 140
141	Nguyễn Hữu Đức	21/02/1979	Kỹ sư công nghệ thông tin	Kỹ sư hạng III	Cử nhân tin học	HC 141
142	Nguyễn Hà Thanh	09/08/1988	Kỹ sư công nghệ thông tin	Kỹ sư hạng III	Cử nhân khoa học máy tính	HC 142
143	Nguyễn Thị Mỹ Linh	14/11/1988	Chuyên viên quản trị	Chuyên viên	Cử nhân kinh doanh du lịch/ Thạc sĩ quản trị kinh doanh	HC 143
144	Nguyễn Ngọc Thùy Trang	04/01/1978	Chuyên viên đào tạo và chỉ đạo tuyển	Chuyên viên	Cử nhân kinh tế	HC 144
145	Lê Thị Kim Ngân	18/2/1974	Chuyên viên tổ chức cán bộ	Chuyên viên	Cử nhân kinh tế	HC 145

Stt	Họ và tên	Năm sinh	Vị trí dự tuyển	Hạng chuyên môn	Trình độ chuyên môn	Số báo danh
146	Vương Thanh Loan	02/01/1979	Chuyên viên vật tư trang thiết bị	Chuyên viên	Cử nhân kinh tế	HC 146
147	Vũ Thanh Tú	29/01/1986	Chuyên viên quản trị	Chuyên viên	Cử nhân kinh tế	HC 147
148	Phạm Thị Ngọc Tiếp	08/05/1989	Chuyên viên hành chính	Chuyên viên	Cử nhân ngữ văn anh	HC 148
149	Nguyễn Phạm Kim Phụng	25/9/1989	Chuyên viên quản trị	Chuyên viên	Cử nhân QTKD/ Thạc sĩ kinh tế phát triển (kinh tế và quản trị lĩnh vực sức khỏe)	HC 149
150	Cao Xuân Hồng	25/01/1982	Chuyên viên đào tạo và chỉ đạo tuyển	Chuyên viên	Cử nhân luật	HC 150
151	Trần Ngọc Trúc Quỳnh	01/10/1993	Chuyên viên đào tạo và chỉ đạo tuyển	Chuyên viên	Cử nhân YTCC	HC 151
152	Đặng Thị Phương Lan	13/6/1982	Chuyên viên đào tạo và chỉ đạo tuyển	Chuyên viên	Cử nhân YTCC/ Thạc sĩ YTCC	HC 152
153	Nguyễn Trọng Huy	16/8/1973	Chuyên viên quản trị	Chuyên viên	Kỹ sư điện khí hóa và cung cấp điện	HC 153
154	Nguyễn Thị Trà My	30/10/1987	Chuyên viên kế hoạch tổng hợp	Chuyên viên	Cử nhân YTCC	HC 154
155	Nguyễn Thị Anh Thư	07/06/1990	Chuyên viên vật tư trang thiết bị	Chuyên viên	Cử nhân quản trị kinh doanh	HC 155
156	Lê Thị Ngọc Diễm	07/07/1992	Chuyên viên điều dưỡng, dinh dưỡng, tiết chế	Chuyên viên	Cử nhân điều dưỡng đa khoa	HC 156
157	Đặng Thị Kim Yến	16/2/1988	Cán sự đào tạo và chỉ đạo tuyển	Cán sự	Trung cấp lý luận chính trị hành chính/ Y sĩ đa khoa	HC 157
158	Phan Hòa Bảo Ngân	01/09/1974	Nhân viên thống kê Dược	Kế toán viên trung cấp	Cử nhân quản trị kinh doanh	HC 158
159	Võ Thị Hoàng Oanh	10/02/1983	Nhân viên thống kê Dược	Kế toán viên trung cấp/ Dược hạng IV	Cử nhân quản trị kinh doanh/ Trung cấp dược	HC 159
160	Ngô Minh Thế	11/03/1984	Kỹ sư điện lạnh	Kỹ sư hạng III	Kỹ sư công nghệ kỹ thuật nhiệt lạnh	HC 160
161	Bùi Duy Thái	19/02/1990	Kỹ sư thiết bị y tế	Kỹ sư hạng III	Kỹ sư hệ thống điện	HC 161
162	Trần Quang Vinh	17/11/1987	Kỹ thuật viên điện	Kỹ thuật viên hạng IV	Trung cấp điện công nghiệp và dân dụng	HC 162
163	Nguyễn Minh Hiếu	28/8/1988	Kỹ thuật viên thiết bị y tế	Kỹ thuật viên hạng IV	Cao đẳng kỹ thuật thiết bị điện tử Y tế/ Kỹ sư kỹ thuật y sinh	HC 163

Stt	Họ và tên	Năm sinh	Vị trí dự tuyển	Hạng chuyên môn	Trình độ chuyên môn	Số báo danh
164	Phan Thị Bích Hằng	16/10/1988	Kế toán tổng hợp	Kế toán viên	Cử nhân kế toán	HC 164
165	Nguyễn Đoàn Túy Sơn	14/5/1972	Kế toán tổng hợp	Kế toán viên	Cử nhân kế toán	HC 165
166	Nguyễn Hồng Lam	01/04/1980	Thủ quỹ	Kế toán viên trung cấp	Cử nhân tài chính ngân hàng	HC 166

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 01 năm 2021

DANH SÁCH

Thí sinh không đủ điều kiện, tiêu chuẩn tham dự vòng 2 xét tuyển viên chức

Bệnh viện Răng Hàm Mặt Trung ương thành phố Hồ Chí Minh

(Đính kèm Thông báo số 08/TB-HDXT ngày 18 tháng 01 năm 2021 của Hội đồng xét tuyển viên chức Bệnh viện Răng Hàm Mặt Trung ương thành phố Hồ Chí Minh)

Stt	Họ và tên	Năm sinh	Vị trí dự tuyển	Hạng chuyên môn	Trình độ chuyên môn	Ghi chú
1	Lê Quốc Đạt	01/07/1991	Bác sĩ Phẫu thuật Tạo hình	Bác sĩ hạng III	Bác sĩ răng hàm mặt/ Chứng chỉ định hướng CK Tạo hình thẩm mỹ	Không đủ tiêu chuẩn (không có chứng chỉ tin học)
2	Tôn Thế Từ	03/07/1969	Điều dưỡng nha khoa	Điều dưỡng hạng IV	Trung cấp Y sĩ/ Chứng chỉ trợ thủ nha khoa	Trình độ chuyên môn không phù hợp với yêu cầu vị trí tuyển dụng (Y sĩ)
3	Nguyễn Thị Thúy Hằng	22/12/1994	Điều dưỡng nha khoa	Điều dưỡng hạng IV	Y sĩ đa khoa/ chứng chỉ điều dưỡng nha khoa	Trình độ chuyên môn không phù hợp với yêu cầu vị trí tuyển dụng (Y sĩ)
4	Huỳnh Tuấn Kiệt	22/9/1994	Điều dưỡng nha khoa	Điều dưỡng hạng IV	Y sĩ đa khoa/ chứng chỉ điều dưỡng nha khoa	Trình độ chuyên môn không phù hợp với yêu cầu vị trí tuyển dụng (Y sĩ)
5	Huỳnh Thị Ngọc Thúy	02/11/1984	Chuyên viên điều dưỡng, dinh dưỡng, tiết chế	Chuyên viên	Cử nhân điều dưỡng đa khoa	Không thuộc đối tượng xét tuyển viên chức (hiện đang là viên chức BV 115)